

Số: /TB-BVNT

Bắc Giang, ngày 18 tháng 12 năm 2024

THÔNG BÁO
V/v mời báo giá dịch vụ thẩm định giá

Kính gửi: Các đơn vị, doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ thẩm định giá.

Hiện tại Bệnh viện Nội tiết tỉnh Bắc Giang có nhu cầu tiếp nhận báo giá để xây dựng giá dịch vụ tư vấn thẩm định giá làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu thẩm định giá cho gói thầu “Thuê phần mềm quản lý thông tin bệnh viện (HIS), bệnh án điện tử (EMR) và tích hợp phần mềm xét nghiệm (LIS), tích hợp phần mềm truyền tải hình ảnh (PACS)”.

Bệnh viện Nội tiết kính mời các đơn vị, doanh nghiệp đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá theo quy định của pháp luật tham gia báo giá với nội dung cụ thể như sau:

Thông tin của đơn vị **nhận** báo giá

- Đơn vị **nhận** báo giá: Bệnh viện Nội tiết tỉnh Bắc Giang
- Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm nhận báo giá: **Đ/c Mai Thị Nguyệt - Phòng Kế hoạch tổng hợp- ĐT: 0964674049.**

3. Cách thức tiếp nhận báo giá: Báo giá kèm theo hồ sơ năng lực của các Nhà thầu được gửi về địa chỉ như sau: Bệnh viện Nội tiết tỉnh Bắc Giang - Đường Mỹ cầu xã Tân Mỹ, TP Bắc Giang.

- Địa chỉ Email nhận báo giá: anhk5c@gmail.com.

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Thời gian nhận báo giá từ ngày đăng tải công khai trên cổng thông tin điện tử của Đơn vị đến hết 16 giờ 30 phút ngày 22/12/2024 hoặc đến khi đơn vị nhận được từ 03 báo giá của các đơn vị cung cấp chào giá đến Bệnh viện.

I. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Báo giá chi phí thẩm định giá cho gói thầu “Thuê phần mềm quản lý thông tin bệnh viện (HIS), bệnh án điện tử (EMR) và tích hợp phần mềm xét nghiệm (LIS), tích hợp phần mềm truyền tải hình ảnh (PACS). (Nội dung chi tiết tại phụ lục kèm theo)

2. Thời gian thực hiện thẩm định giá: trong vòng 5-10 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

3. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: tối thiểu 90 ngày kể từ ngày báo giá.

Hồ sơ báo giá của các công ty/đơn vị sẽ là căn cứ để Bệnh viện lựa chọn nhà thầu thực hiện thẩm định giá gói thầu: Thuê phần mềm quản lý thông tin bệnh viện (HIS), bệnh án điện tử (EMR) và tích hợp phần mềm xét nghiệm (LIS), tích hợp phần mềm truyền tải hình ảnh (PACS)

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Website bệnh viện;
- Lưu: VT, KHTH

GIÁM ĐỐC

Hoàng Xuân Thức

Phụ lục I

Dự toán: Thuê phần mềm quản lý thông tin bệnh viện (HIS), bệnh án điện tử (EMR) và tích hợp phần mềm xét nghiệm (LIS), tích hợp phần mềm truyền tải hình ảnh (PACS) của Bệnh viện Nội tiết tỉnh Bắc Giang

A. DỰ TOÁN

STT	Danh mục dịch vụ	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	Thuê phần mềm quản lý thông tin bệnh viện (HIS), bệnh án điện tử (EMR) và tích hợp phần mềm xét nghiệm (LIS), tích hợp phần mềm truyền tải hình ảnh (PACS)	Tháng	36	41.000.000	1.476.000.000
Tổng cộng					1.476.000.000
<i>Bảng chữ: Một tỷ, bốn trăm bảy mươi sáu triệu đồng chẵn</i>					

B. DANH MỤC CHI TIẾT CỦA DỊCH VỤ

STT	Danh mục chức năng
(1)	Phần mềm Hệ thống thông tin bệnh viện (HIS) Xuất xứ: Việt Nam
I	PHÂN HỆ QUẢN TRỊ HỆ THỐNG
1.1	Quản lý tài khoản
1.2	Quản lý danh sách chức năng

STT	Danh mục chức năng
1.3	Quản lý vai trò (nhóm chức năng)
1.4	Đăng nhập
1.5	Đăng xuất người dùng
1.6	Đổi mật khẩu người dùng
1.7	Cấp lại mật khẩu người dùng
1.8	Cấu hình bảng gõ tắt theo từng tài khoản
1.9	Quản lý cấu hình
1.10	Quản lý quy trình: thêm, sửa, xóa, khóa quy trình
II	PHÂN HỆ QUẢN TRỊ DANH MỤC
2.1	Danh mục DVKT
2.2	Danh mục ICD
2.3	Danh mục Khoa, phòng
2.4	Danh mục loại bệnh án
2.5	Danh mục loại khám
2.6	Danh mục loại thuốc
2.7	Danh mục mẫu kết quả thực hiện CLS
2.8	Danh mục mẫu nghiệp vụ
2.9	Danh mục phòng bệnh
2.10	Danh mục giường bệnh
2.11	Danh mục thuốc
2.12	Danh mục quốc gia, tỉnh/thành phố, quận/huyện, xã
2.13	Danh mục kho

STT	Danh mục chức năng
2.14	Danh mục loại phiếu dự trù
2.15	Danh mục nguồn
2.16	Danh mục nhà cung cấp
2.17	Danh mục phân cấp kho
2.18	Danh mục quyền hóa đơn:
2.19	Danh mục hệ thống khác
III	PHÂN HỆ ĐÓN TIẾP
3.1	Đón tiếp mới thông tin người bệnh
3.2	Hiện thị danh sách người bệnh đón tiếp
3.3	Tìm kiếm người bệnh đã được đón tiếp theo thời gian, tên, theo phòng, theo loại khám, loại người bệnh (BH, DV)
3.4	Xem, sửa, xoá thông tin người bệnh
3.5	Hủy đón tiếp người bệnh
3.6	Kiểm tra thông tin thông tuyến với cổng BHXH
3.7	Lấy thông tin thẻ đúng trên cổng BHXH
3.8	Kết nối đầu đọc mã vạch
3.9	Lấy lại thông tin người bệnh theo mã thẻ BHYT, mã người bệnh, mã bệnh án, CMTND
3.10	Đăng ký thẻ BHYT
3.11	Nhập lại ngày áp dụng thẻ
3.12	Đăng ký khám bệnh theo loại khám
3.13	Đăng ký buồng/phòng khám

STT	Danh mục chức năng
3.14	Đăng ký/ Hủy đăng ký người bệnh ưu tiên
3.15	Đăng ký/ Hủy đăng ký người mua số KB
3.16	Mặc định thông tin khi đăng ký mới người bệnh
3.17	Xem lịch sử khám bệnh từ cổng BHXH
3.18	Tìm kiếm người bệnh
3.19	In phiếu khám theo yêu cầu
3.20	In bìa số khám bệnh
3.21	Hiển thị danh sách những người bệnh có cùng tên và ngày sinh sau khi nhập
3.22	Cho đăng ký thẻ BHYT với thẻ đã thanh toán trong ngày
3.23	Hiển thị danh sách buồng/phòng khám có thêm thông tin số chờ khám, đang khám trong ngày
3.24	Cảnh báo đón tiếp khi có bệnh án hoặc lần khám BH chưa thanh toán
3.25	Không cho đón tiếp khi chưa thanh toán bệnh án nội trú cả dịch vụ và bảo hiểm
3.26	Không bắt chọn phòng khám khi đón tiếp
3.27	Hiển thị những lần khám của bệnh nhân chưa kết thúc khi đón tiếp mới
3.28	Hiển thị nút tạo phiếu thu ngoài ở danh sách đón tiếp
3.29	Hiển thị nút in tờ bìa số khám bệnh
3.30	Lưu số thứ tự xếp hàng =0 khi đón tiếp bệnh nhân Ưu tiên
3.31	Lưu số thứ tự xếp hàng của người bệnh ưu tiên riêng với số xếp hàng người bệnh thường
3.32	Khi sửa phòng khám ở đón tiếp lấy số xếp hàng mới

STT	Danh mục chức năng
3.33	Tích đúng tuyến ở đón tiếp
IV	PHÂN HỆ KHÁM BỆNH
4.1	Hiện thị danh sách bệnh nhân
4.2	Lọc được người bệnh được xác định ưu tiên
4.3	Hiện thị màn hình chờ khám kết nối với thiết bị hiển thị
4.4	Gọi khám theo danh sách chờ khám
4.5	Tiếp nhận khám
4.6	Nhập thông tin khám bằng cách chọn mẫu khám bệnh
4.7	Nhập thông tin Hỏi bệnh, Khám bệnh
4.8	Xem thông tin người bệnh, lịch sử khám bệnh, danh sách các phiếu thu
4.9	Đăng ký bệnh nhân, đăng ký lần khám
4.10	Nhập thông tin tai nạn thương tích, khám covid
4.11	Thay đổi công khám
4.12	Nhập mã bệnh theo ICD
4.13	Tìm kiếm mã bệnh
4.14	Kê chỉ định dịch vụ: thêm, sửa, xóa dịch vụ.
4.15	Tìm kiếm DVKT khi thực hiện chỉ định
4.16	Hiện thị số lượng BN chờ thực hiện, đã thực hiện theo từng nhóm DVKT
4.17	Lưu mẫu chỉ định
4.18	Thay đổi thanh toán DVKT
4.19	Xem tổng số tiền thực hiện DVKT và tiền chênh
4.20	In phiếu chỉ định

STT	Danh mục chức năng
4.21	Xem kết quả thực hiện CLS
4.22	Kê đơn thuốc: thêm, sửa, xóa thuốc
4.23	Tìm kiếm thuốc khi thực hiện chỉ định
4.24	Xem danh sách tồn kho theo kho
4.25	Thay đổi thanh toán thuốc
4.26	Xem trạng thái đơn thuốc, in đơn thuốc
4.27	Hẹn ngày tái khám và in phiếu hẹn khám
4.28	Kê sử dụng giường ngoại trú
4.29	Kê chỉ định chi phí vận chuyển
4.30	Chuyển phòng khám
4.31	Lập bệnh án (ngoại trú, nội trú)
4.32	Đăng ký chuyển tuyến, chuyển khám chuyên khoa
4.33	In giấy chứng nhận nghỉ dưỡng thai
4.34	In giấy nghỉ ốm hưởng BHYT
4.35	In phiếu khám chuyên khoa/khám theo yêu cầu
4.36	In tờ tổng kết khám bệnh
4.37	In tờ điều trị, bảng kê chi phí KCB
4.38	Kết thúc/ hủy kết thúc khám
4.39	Đăng ký bệnh nhân không đến khám/ hủy khám
4.40	Cấu hình lời gọi người bệnh vào phòng khám
4.41	Đăng ký thẻ
4.42	Xem lịch sử khám chữa bệnh

STT	Danh mục chức năng
V	PHÂN HỆ ĐIỀU TRỊ NGOẠI TRÚ
5.1	Hiển thị danh sách chờ cấp số
5.2	Cấp số vào viện
5.3	Danh sách bệnh án ngoại trú
5.4	Xem, sửa thông tin bệnh án
5.5	Xem số tiền tạm ứng còn lại của người bệnh
5.6	Thêm lần khám
5.7	Nhập thông tin Hỏi bệnh, Khám bệnh theo lần khám
5.8	Xem thông tin người bệnh, lịch sử khám bệnh
5.9	Xem danh sách các phiếu thu theo lần khám
5.10	Đăng ký bệnh nhân Cấp cứu theo lần khám
5.11	Nhập mã bệnh theo ICD theo lần khám
5.12	Tìm kiếm mã bệnh theo lần khám
5.13	Kê chỉ định dịch vụ theo lần khám
5.14	Tìm kiếm DVKT khi thực hiện chỉ định
5.15	Hiển thị số lượng BN chờ thực hiện, đã thực hiện
5.16	Lưu mẫu chỉ định
5.17	Thay đổi thanh toán DVKT
5.18	Xem tổng số tiền thực hiện DVKT và tiền chênh
5.19	In phiếu chỉ định
5.20	Xem kết quả thực hiện CLS
5.21	Kê đơn thuốc, Copy đơn thuốc cũ

STT	Danh mục chức năng
5.22	Lưu mẫu đơn thuốc
5.23	Tìm kiếm thuốc khi thực hiện chỉ định
5.24	Xem danh sách thuốc tồn kho theo kho
5.25	Thay đổi thanh toán thuốc
5.26	Xem trạng thái đơn thuốc
5.27	In đơn thuốc
5.28	Kê vật tư
5.29	Tìm kiếm vật tư khi thực hiện chỉ định
5.30	Xem vật tư danh sách tồn kho theo kho
5.31	Thay đổi thanh toán vật tư
5.32	Hẹn ngày tái khám và in phiếu hẹn khám
5.33	Kê sử dụng giường ngoại trú
5.34	Tạo biên bản, trích biên bản hội chẩn
5.35	Tạo giấy chứng sinh
5.36	Tạo giấy chứng nhận nghỉ dưỡng thai
5.37	Tạo giấy nghỉ ốm
5.38	Tạo phiếu tóm tắt hồ sơ bệnh án
5.39	Tạo giấy chứng nhận PT
5.40	Đăng ký chuyển tuyến
5.41	Nhập thông tin khám covid
5.42	In phiếu tạm ứng
5.43	Xem bảng kê

STT	Danh mục chức năng
5.44	Xem danh sách dịch vụ (DVKT, thuốc, giường, vật tư,...) sử dụng theo các lần khám
5.45	Xem phoi bảo hiểm, phoi dịch vụ, phoi tổng hợp
5.46	Đăng ký thẻ BH
5.47	Thay đổi công khám
5.48	Khóa/ mở khóa bảng kê
5.49	In phiếu khám/ phiếu điều trị/ bảng kê chi phí
5.50	Chuyển khoa điều trị
5.51	Tổng kết ra viện
5.52	In giấy ra viện/ bảng kê tiêu hao
5.53	Cấu hình cấp số tự động
5.54	Quản lý số vào khoa khi lập bệnh án
5.55	Quản lý số vào viện theo từng khoa khi lập bệnh án
5.56	Quản lý mã y tế khi lập bệnh án
VI	PHÂN HỆ ĐIỀU TRỊ NỘI TRÚ
6.1	Hiển thị danh sách chờ cấp số
6.2	Tìm kiếm người bệnh chờ cấp số
6.3	Cấp số vào viện
6.4	Xem sơ đồ giường bệnh trong khoa
6.5	Danh sách bệnh án nội trú đang điều trị
6.6	Danh sách lập bệnh án nội trú
6.7	Danh sách bệnh án nội trú đã kết thúc

STT	Danh mục chức năng
6.8	Danh sách bệnh án nội trú đã hủy
6.9	Xem, sửa thông tin bệnh án
6.10	Xem số tiền tạm ứng còn lại của người bệnh
6.11	Thêm lần khám
6.12	Nhập thông tin Hỏi bệnh, Khám bệnh theo lần khám
6.13	Xem thông tin người bệnh theo lần khám
6.14	Xem lịch sử khám bệnh theo lần khám
6.15	Xem danh sách các phiếu thu theo lần khám
6.16	Đăng ký bệnh nhân Cấp cứu theo lần khám
6.17	Nhập mã bệnh theo ICD theo lần khám
6.18	Tìm kiếm mã bệnh theo lần khám
6.19	Kê chỉ định dịch vụ
6.20	Tìm kiếm DVKT khi thực hiện chỉ định
6.21	Hiển thị số lượng BN chờ thực hiện, đã thực hiện theo từng nhóm DVKT
6.22	Lưu mẫu chỉ định
6.23	Thay đổi thanh toán DVKT
6.24	Xem tổng số tiền thực hiện DVKT và tiền chênh
6.25	In phiếu chỉ định
6.26	Xem kết quả thực hiện CLS
6.27	Kê đơn thuốc theo lần khám
6.28	Kê thuốc sử dụng trong tủ trực
6.29	Kê đơn thuốc, Copy đơn thuốc cũ

STT	Danh mục chức năng
6.30	Tìm kiếm thuốc khi thực hiện chỉ định
6.31	Xem danh sách thuốc tồn kho theo kho
6.32	Thay đổi thanh toán thuốc
6.33	Xem trạng thái đơn thuốc
6.34	In đơn thuốc
6.35	Kê vật tư
6.36	Tìm kiếm vật tư khi thực hiện chỉ định
6.37	Xem vật tư danh sách tồn kho theo kho
6.38	Thay đổi thanh toán vật tư
6.39	Nhập trả thuốc, vật tư
6.40	Hẹn ngày tái khám và in phiếu hẹn khám
6.41	Kê sử dụng giường theo ngày
6.42	Cập nhật phòng, giường bệnh
6.43	Tạo biên bản, trích biên bản hội chẩn
6.44	Tạo giấy chứng sinh
6.45	Tạo giấy chứng nhận nghỉ dưỡng thai
6.46	Tạo giấy nghỉ ốm
6.47	Tạo phiếu tóm tắt hồ sơ bệnh án
6.48	Tạo giấy chứng nhận PT
6.49	Đăng ký chuyển tuyến
6.50	Nhập thông tin khám covid
6.51	Tạo giấy tạm ứng

STT	Danh mục chức năng
6.52	Xem bảng kê
6.53	Xem danh sách dịch vụ (DVKT, thuốc, giường, vật tư,...) sử dụng theo các lần khám
6.54	Xem phôi bảo hiểm, phôi dịch vụ, phôi tổng hợp
6.55	Đăng ký thẻ BH
6.56	Thay đổi công khám
6.57	In phiếu khám/ phiếu điều trị/ bảng kê chi phí
6.58	Kết thúc/ hủy kết thúc khám lần khám
6.59	Chuyển khoa điều trị
6.60	Tổng kết ra viện/ In giấy ra viện
VII	PHÂN HỆ QUẢN LÝ KHO
7.1	Tổng hợp phiếu lĩnh
7.2	Tổng hợp phiếu trả (điều trị, thủ thuật)
7.3	Tìm kiếm thuốc, vật tư
7.4	Xem chi tiết thuốc, vật tư sử dụng
7.5	Tạo phiếu lĩnh thuốc/vật tư
7.6	In phiếu lĩnh thuốc/vật tư
7.7	Tạo phiếu trả thuốc/vật tư
7.8	In phiếu trả thuốc/vật tư
7.9	Danh sách phiếu lĩnh, trả
7.10	Tìm kiếm phiếu lĩnh, trả
7.11	Xem chi tiết thuốc, vật tư theo phiếu

STT	Danh mục chức năng
7.12	Hủy phiếu lĩnh, trả thuốc/vật tư
7.13	Lập phiếu dự trữ tủ trực, dự trữ tiêu hao
7.14	Lập phiếu trả dự trữ
7.15	Danh sách phiếu dự trữ
7.16	Xem tồn tại tủ trực (thuốc, vật tư)
7.17	Xem khả dụng tủ trực
7.18	Chức năng khóa số dư thuốc, vật tư tại tủ trực
7.19	Xem thẻ kho của thuốc, vật tư tại tủ trực
7.20	Danh sách thuốc, vật tư tồn tủ trực theo số lô
7.21	Cảnh báo thuốc sắp hết hạn tại tủ trực
7.22	Cảnh báo thuốc sắp hết
7.23	Xuất sử dụng thuốc, vật tư tại tủ trực
7.24	Chức năng kiểm soát thuốc, vật tư theo phiếu lĩnh
VIII	PHÂN HỆ THỰC HIỆN PHẪU THUẬT – THỦ THUẬT
8.1	Hiện thị danh sách chờ thực hiện phẫu thuật, thủ thuật
8.2	Tìm kiếm người bệnh thực hiện phẫu thuật, thủ thuật
8.3	Gọi bệnh nhân trong danh sách chờ thực hiện phẫu thuật, thủ thuật
8.4	Nhập kết quả thực hiện phẫu thuật, thủ thuật
8.5	Sửa kết quả thực hiện phẫu thuật, thủ thuật
8.6	Xóa kết quả thực hiện phẫu thuật, thủ thuật
8.7	Kê thuốc, vật tư sử dụng (Kê theo tủ trực hoặc trên kho): thêm, sửa, xóa
8.8	Lưu mẫu Kê thuốc, vật tư và chọn mẫu khi nhập

STT	Danh mục chức năng
8.9	Xác nhận dùng thuốc tại tủ trực
8.10	Xác định thanh toán ngoài gói hoặc trong gói
8.11	Nhập người thực hiện theo các vị trí (PT/TT viên chính, phụ, Gây mê chính, GM phụ,...) và định mức bồi dưỡng: thêm, sửa, xóa
8.12	In giấy chứng nhận phẫu thuật, thủ thuật
8.13	In phiếu phẫu thuật, thủ thuật
8.14	In công khai thuốc, vật tư y tế trong mô
8.15	Xác nhận đã thực hiện dịch vụ/ hủy xác nhận đã thực hiện
8.16	Hủy thực hiện phẫu thuật, thủ thuật
IX	PHÂN HỆ THỰC HIỆN CẬN LÂM SÀNG
9.1	Hiển thị danh sách chờ thực hiện CLS
9.2	Tìm kiếm người bệnh thực hiện CLS
9.3	Gọi bệnh nhân trong danh sách chờ thực hiện CLS
9.4	Nhập kết quả thực hiện CLS
9.5	Sửa kết quả thực hiện CLS
9.6	Xóa kết quả thực hiện CLS
9.7	Kê thuốc, vật tư sử dụng (Kê theo tủ trực hoặc trên kho): thêm, sửa, xóa
9.8	Lưu mẫu Kê thuốc, vật tư và chọn mẫu khi nhập
9.9	Xác nhận dùng thuốc tại tủ trực
9.10	Xác định thanh toán ngoài gói hoặc trong gói
9.11	Nhập người thực hiện theo các vị trí (PT/TT viên chính, phụ, Gây mê chính, GM phụ,...) và định mức bồi dưỡng: thêm, sửa, xóa

STT	Danh mục chức năng
9.12	In phiếu kết quả thực hiện CLS
9.13	In công khai thuốc, vật tư y tế
9.14	Xác nhận đã thực hiện dịch vụ/ hủy xác nhận đã thực hiện
9.15	Hủy thực hiện CLS
X	PHÂN HỆ QUẢN LÝ DƯỢC-VẬT TƯ
10.1	Quản lý danh sách hóa đơn/ Xuất excel
10.2	Tìm kiếm hóa đơn
10.3	Nhập hóa đơn
10.4	In biên bản kiểm nhập
10.5	Duyệt/sửa/hủy hóa đơn
10.6	Quản lý tồn kho
10.7	Quản lý số lô
10.8	Xem tồn tại kho
10.9	Xem khả dụng kho
10.10	Chức năng khóa thuốc, vật tư theo kho
10.11	Xem thẻ kho của thuốc, vật tư theo kho
10.12	Danh sách thuốc, vật tư tồn kho theo số lô
10.13	Cảnh báo thuốc hết hạn, sắp hết hạn,
10.14	Cảnh báo thuốc, vật tư sắp hết số lượng
10.15	Tìm kiếm danh các phiếu lĩnh, trả, dự trừ
10.16	Hiển thị danh sách các phiếu lĩnh, trả, dự trừ
10.17	Duyệt phiếu lĩnh, trả, dự trừ

STT	Danh mục chức năng
10.18	In phiếu xuất
10.19	Xuất chuyển kho trực tiếp giữa các kho
10.20	Danh sách phiếu đề nghị từ các kho
10.21	Duyệt phiếu đề nghị
10.22	In phiếu xuất chuyển kho
10.23	Xuất ngoại viện
10.24	Xuất khác
10.25	Xuất hỏng, vỡ, mất
10.26	Xác nhận phát thuốc BH ngoại trú
10.27	In phiếu xuất thuốc phát BH ngoại trú
10.28	Gửi đơn thuốc công Dược Quốc gia
10.29	Lập phiếu dự trữ nhập
10.30	Lập phiếu dự trữ trả giữa các kho
XI	PHÂN HỆ QUẢN LÝ VIỆN PHÍ
11.1	Chọn phòng thu
11.2	Chọn quyền hóa đơn
a	Thanh toán ngoại trú
11.3	Hiển thị danh sách bệnh nhận chờ thu tiền ngoại trú
11.4	Thu tiền tạm ứng phiếu khám, tiền công khám, tiền dịch vụ kỹ thuật
11.5	Thanh toán cuối
11.6	Hiển thị danh sách các phiếu đã thu trong ngày
11.7	Thu từng dịch vụ kỹ thuật

STT	Danh mục chức năng
11.8	Đăng ký thẻ BH: thêm, sửa, xóa thẻ
11.9	Kiểm tra thẻ với cổng BHXH
11.10	Xem lịch sử KCB với cổng BHXH
11.11	Khai báo tự động hoàn ứng khi thanh toán
11.12	Chuyển nguồn BN cùng chi trả sang nguồn khác
11.13	Khai báo ngày thay toán khi thu
11.14	Chốt bảng kê phiếu khám
11.15	In phiếu tạm ứng, phiếu thu dịch vụ/bảo hiểm
11.16	In hóa đơn
11.17	Đăng ký đối tượng miễn giảm
11.18	Chức năng miễn giảm theo từng dịch vụ/ từng nguồn
11.19	Hiện thị danh sách bảng kê ngoại trú, xuất Excel
11.20	Lấy số hóa đơn
b	Thanh toán bệnh án (ngoại trú, nội trú)
11.21	Hiện thị danh sách thu ngân bệnh án/ phiếu thu
11.22	Thu từng dịch vụ kỹ thuật
11.23	Đăng ký thẻ BH: thêm, sửa, xóa thẻ
11.24	Kiểm tra thẻ với cổng BHXH
11.25	Xem lịch sử KCB với cổng BHXH
11.26	Khai báo tự động hoàn ứng khi thanh toán
11.27	Chuyển nguồn BN cùng chi trả sang nguồn khác
11.28	Khai báo ngày thay toán khi thu

STT	Danh mục chức năng
11.29	Đăng ký loại thanh toán trốn viện/cấp cứu/tình thương
11.30	Xem bảng kê
11.31	Xem danh sách dịch vụ (DVKT, thuốc, giường, vật tư,...) sử dụng theo các lần khám
11.32	Xem phoi bảo hiểm/ phoi dịch vụ/tổng hợp
11.33	Thay đổi công khám
11.34	Khóa, mở khóa bảng kê
11.35	Thay đổi tỷ lệ thanh toán dịch vụ
11.36	Thay đổi thanh toán dịch vụ (DVKT, thuốc, vật tư,...)
11.37	Xem chi tiết dịch vụ có thể miễn giảm
11.38	Đăng ký đối tượng miễn giảm
11.39	Chức năng miễn giảm
11.40	In phiếu tạm ứng, phiếu thu dịch vụ/ bảo hiểm
11.41	In hóa đơn/ bảng kê tiêu hao
11.42	Tra cứu lịch sử thanh toán
11.43	Xem danh sách tất cả các phiếu thu của BN
11.44	Xem chi tiết phiếu thu
11.45	Hiển thị danh sách hoàn ứng, xuất Excel
11.46	Tìm kiếm danh sách bảng kê nội trú, xuất Excel
11.47	Lấy số hóa đơn
XII	PHÂN HỆ QUẢN LÝ NHÀ THUỐC
a	Quản lý hóa đơn

STT	Danh mục chức năng
12.1	Nhập hóa đơn
12.2	Duyệt nhập kho
12.3	In biên bản kiểm nhập
12.4	Danh sách hóa đơn
12.5	Nhập trực tiếp thuốc vào kho (không chứa hóa đơn)
b	Dự trữ từ kho chính về kho lẻ (nếu dùng kho lẻ)
12.6	Nhập dự trữ
12.7	Xem danh sách phiếu dự trữ đi
12.8	Xem danh sách phiếu dự trữ tới
c	Duyệt dự trữ
12.9	Danh sách phiếu chờ duyệt
12.10	Danh sách phiếu đã duyệt
d	Đón tiếp
12.11	Đón tiếp khách hàng mua theo đơn ngoài
12.12	Danh sách đón tiếp
e	Kê đơn
12.13	Kê đơn ngoài bán lẻ tại nhà thuốc
12.14	Kê đơn tại kho nhà thuốc cho bệnh nhân khám, điều trị trong tại bệnh viện
f	Thanh toán thuốc/vật tư sử dụng tại kho nhà thuốc
12.15	Thanh toán trực tiếp tại thu ngân nhà thuốc
12.16	Thanh toán đơn kê phiếu khám, bệnh án tại thu ngân bệnh viện
12.17	Bảng kê thuốc/vật tư kê nhà thuốc

STT	Danh mục chức năng
12.18	Danh sách phát hành hóa đơn điện tử
g	Phát thuốc/vật tư kê tại kho nhà thuốc
12.19	Danh sách chờ phát thuốc
12.20	Phát thuốc/vật tư theo đơn
12.21	Phát thuốc/vật tư bán lẻ
12.22	Xem danh sách đơn/phiếu thuốc đã phát
12.23	Xem chi tiết đơn/phiếu đã phát
h	Báo cáo
12.24	Báo cáo doanh thu: Bao gồm các báo cáo chi tiết
12.25	Báo cáo xuất nhập tồn kho nhà thuốc
12.26	Báo cáo tồn kho nhà thuốc
i	Danh Mục
12.27	Danh mục thuốc
12.28	Danh mục nhà phân phối
12.29	Danh mục hệ thống
XIII	PHÂN HỆ QUẢN LÝ TƯƠNG TÁC THUỐC
a	Quản lý danh mục tương tác thuốc – bệnh
13.1	Thêm, sửa, xoá
13.2	Quản lý nội dung tương tác thuốc – bệnh
b	Quản lý danh mục tương tác thuốc – thuốc
13.3	Thêm, sửa, xoá
13.4	Quản lý nội dung tương tác thuốc – thuốc

STT	Danh mục chức năng
c	Chức năng cảnh báo khi kê thuốc (kê trực tiếp, kê theo mẫu, kê theo copy)
13.5	Cảnh báo tương tác giữa thuốc với ICD của người bệnh
13.6	Cảnh báo tương tác giữa thuốc với thuốc sử dụng cho người bệnh
13.7	Lưu thuốc cảnh báo và lý do kê
d	Chức năng quản lý danh sách sử dụng thuốc khi đã cảnh báo tương tác
13.8	Danh sách sử dụng thuốc khi đã cảnh báo tương tác
XIV	PHÂN HỆ DUYỆT ĐƠN THUỐC NGOẠI TRÚ
a	Chức năng xác định phòng khám cần duyệt đơn
14.1	Xác định phòng khám
b	Chức năng khám bệnh: thực hiện quy trình kê đơn, gửi đơn, duyệt đơn
14.2	Đơn thuốc kê phải được duyệt đơn mới được in đơn và kết thúc khám
14.3	Quản lý và cảnh báo trạng thái hiện tại của đơn thuốc (chờ duyệt, đã gửi duyệt, từ chối duyệt, đã duyệt đơn)
c	Chức năng thanh toán
14.4	Kiểm soát không cho thực hiện thanh toán với đơn chưa được duyệt
d	Chức năng thực hiện duyệt đơn thuốc
14.5	Duyệt đơn
14.6	Từ chối duyệt đơn
14.7	Lưu thông tin đơn duyệt/từ chối
e	Chức năng quản lý lịch sử đơn duyệt/từ chối
14.8	Lịch sử đơn thuốc ngoại trú

STT	Danh mục chức năng
XV	PHÂN HỆ ĐƠN THUỐC ĐIỆN TỬ GỬI CÔNG
15.1	Lưu trữ tài khoản, mật khẩu liên thông đơn thuốc gửi công
15.2	Tạo, lưu, sửa, xóa, in, gửi công đơn thuốc
15.3	Danh sách liên thông phiếu thuốc
15.4	Tìm kiếm bệnh nhân theo danh sách liên thông phiếu thuốc
15.5	Chọn theo hồ sơ, chọn tất cả, duyệt phiếu thuốc, liên thông phiếu thuốc
15.6	Xuất excel danh sách liên thông phiếu thuốc
15.7	Tự động gửi liên thông phiếu thuốc
XVI	PHÂN HỆ QUẢN LÝ PHÁC ĐỒ ĐIỀU TRỊ
a	Quản lý danh mục phác đồ điều trị
16.1	Thêm, sửa, xoá phác đồ điều trị
16.2	Quản lý nội dung phác đồ điều trị, thuốc, dịch vụ kỹ thuật sử dụng trong phác đồ, file hướng dẫn sử dụng phác đồ
16.3	Phân quyền sử dụng phác đồ theo khoa
b	Chức năng tạo mẫu kê theo phác đồ điều trị cho dịch vụ kỹ thuật và thuốc
16.4	Tạo mẫu kê cho dịch vụ kỹ thuật
16.5	Tạo mẫu kê cho thuốc
c	Chức năng đăng ký sử dụng phác đồ điều trị cho người bệnh
16.6	Xem danh sách phác đồ điều trị sử dụng theo khoa
16.7	Đăng ký phác đồ điều trị và check ICD sử dụng theo phác đồ
16.8	Đăng ký phác đồ theo giai đoạn sử dụng
d	Chức năng chọn mẫu kê dịch vụ kỹ thuật, thuốc theo phác đồ

STT	Danh mục chức năng
16.9	Chọn mẫu kê dịch vụ kỹ thuật
16.10	Chọn mẫu kê thuốc
e	Báo cáo sử dụng phác đồ
16.11	Báo cáo thống kê phác đồ sử dụng
16.12	Báo cáo danh sách người bệnh sử dụng theo phác đồ
XVII	PHÂN HỆ QUẢN LÝ DINH DƯỠNG
17.1	Chức năng sàng lọc và đánh giá dinh dưỡng
17.2	Cảnh báo bệnh án chưa thực hiện sàng lọc và đánh giá dinh dưỡng theo quy định của thông tư số 18/2020/TT-BYT
	- Cảnh báo quá 36h sau khi vào viện NB chưa được sàng lọc và đánh giá dinh dưỡng
	- Cảnh báo quá 7 ngày tiếp theo sau khi sàng lọc và đánh giá dinh dưỡng chưa được sàng lọc và đánh giá lại
XVIII	PHÂN HỆ QUẢN LÝ SUẤT ĂN CHO NGƯỜI BỆNH
a	Danh mục
18.1	Danh mục khung giờ ăn
18.2	Danh mục loại suất ăn
18.3	Danh mục đơn vị tính cho suất ăn
18.4	Danh mục suất ăn
b	Chức năng
18.5	Đăng ký suất ăn
18.6	Xem/sửa suất ăn

STT	Danh mục chức năng
18.7	Tạo phiếu lĩnh suất ăn
18.8	In phiếu lĩnh suất ăn
18.9	Xem phiếu lĩnh suất ăn
18.10	Duyệt phiếu lĩnh suất ăn
18.11	Xem phiếu lĩnh đã duyệt tại khoa duyệt phiếu và khoa được duyệt phiếu
18.12	In phiếu duyệt lĩnh suất ăn
18.13	Trả suất ăn
18.14	Hủy trả suất ăn
18.15	Tạo phiếu trả
18.16	In phiếu trả suất ăn
18.17	Xem phiếu trả suất ăn
18.18	Duyệt phiếu trả suất ăn
18.19	In phiếu duyệt trả suất ăn
18.20	Xem phiếu trả đã duyệt tại khoa duyệt phiếu và khoa được duyệt phiếu
18.21	Chuyển khoa, ra viện lĩnh trả suất ăn
18.22	Phân quyền quản lý suất ăn
18.23	Danh sách quản lý suất ăn
18.24	Báo cáo phiếu báo suất ăn
18.25	Danh sách tổng hợp suất ăn toàn viện
18.26	Thanh toán suất ăn
18.27	Báo cáo liên quan đến suất ăn
XIX	PHÂN HỆ QUẢN LÝ PHÒNG MỒ

STT	Danh mục chức năng
a	Danh mục
19.1	Danh mục phòng mổ
19.2	Danh mục thực hiện khung giờ mổ trong các phòng mổ
b	Chức năng
19.3	Phân quyền phòng mổ
19.4	Danh sách quản lý lịch mổ
19.5	Xác định (chọn) khung giờ mổ
19.6	Cập nhật lịch mổ: khung giờ, bác sĩ, phòng mổ, trạng thái mổ, khoa phòng, phương pháp mổ
19.7	Cửa sổ chờ xếp hàng chờ mổ
19.8	In danh sách mổ
19.9	Sơ đồ khung giờ mổ
XX	PHÂN HỆ QUẢN LÝ LỊCH HẸN ĐIỀU TRỊ, NHẮC HẸN TÁI KHÁM
a	Danh mục
20.1	Danh mục cấu hình địa chỉ mail gửi
20.2	Danh mục tạo mẫu mail gửi
b	Chức năng
20.3	Tạo lịch hẹn khám
20.4	In phiếu hẹn khám
20.5	Xem lại thông tin, in lại lịch hẹn khám
20.6	Quản lý danh sách hẹn khám
20.7	Xuất excel danh sách lịch hẹn

STT	Danh mục chức năng
20.8	Gửi mail (một người, tất cả) nhắc lịch hẹn khám
20.9	Đón tiếp bệnh nhân tái khám theo lịch hẹn
20.10	Cửa sổ hiển thị danh sách bệnh nhân tái khám
20.11	Tìm kiếm và chọn bệnh nhân tái khám
20.12	Đón tiếp bệnh nhân tự động (chọn bệnh nhân) khi bệnh nhân có lịch hẹn khám
20.13	Cảnh báo xác nhận đón tiếp đối với bệnh nhân khi bác sĩ nhập trùng tên đã có trong danh sách hẹn khám
20.14	Tự động thay đổi trạng thái khi đón tiếp thành công bệnh nhân tái khám, lưu thông tin lần khám mới vào sổ hẹn khám
XXI	PHÂN HỆ KÝ SỐ ĐÂY CÔNG ĐÁP ỨNG ĐỀ ÁN 06
a	Giấy chứng sinh
21.1	Thêm, lưu, sửa, xóa, in giấy chứng sinh trong điều trị nội trú
21.2	Hiển thị danh sách quản lý giấy chứng sinh
21.3	Tìm kiếm bệnh nhân tại danh sách quản lý giấy chứng sinh
21.4	Lưu, sửa, xóa, in giấy chứng sinh tại danh sách quản lý giấy chứng sinh
21.5	Xuất excel, cấp lại giấy chứng sinh tại danh sách quản lý giấy chứng sinh
21.6	Hiển thị danh sách hồ sơ chứng sinh BHYT
21.7	Tìm kiếm bệnh nhân theo danh sách hồ sơ chứng sinh BHYT
21.8	Cấp số, duyệt liên thông, gửi công hồ sơ chứng sinh BHYT
21.9	Chọn theo hồ sơ, chọn tất cả, hủy duyệt liên thông
21.10	Ký số, hủy duyệt hồ sơ
21.11	Xuất XML, xuất excel

STT	Danh mục chức năng
b	Giấy khám sức khỏe
21.12	Thêm, lưu, sửa, xóa, in giấy khám sức khỏe phiếu khám ngoại trú
21.13	Hiển thị danh sách giấy khám sức khỏe
21.14	Tìm kiếm bệnh nhân tại danh sách quản lý giấy khám sức khỏe
21.15	Lưu, sửa, xóa, in giấy chứng sinh tại danh sách quản lý giấy khám sức khỏe
21.16	Xuất excel, cấp lại giấy chứng sinh tại danh sách quản lý giấy khám sức khỏe
21.17	Hiển thị danh sách giấy khám sức khỏe lái xe
21.18	Tìm kiếm bệnh nhân theo danh sách giấy khám sức khỏe lái xe
21.19	Cấp số, duyệt liên thông, gửi công hồ sơ giấy khám sức khỏe lái xe
21.20	Chọn theo hồ sơ, chọn tất cả, hủy duyệt liên thông giấy khám sức khỏe lái xe
21.21	Ký số, hủy duyệt hồ sơ giấy khám sức khỏe lái xe
21.22	Xuất XML, xuất excel giấy khám sức khỏe lái xe
c	Giấy báo tử
21.23	Thêm, lưu, sửa, xóa, in giấy báo tử ngoại/nội trú
21.24	Quản lý sổ tử vong
21.25	Tìm kiếm bệnh nhân sổ báo cáo tử vong
21.26	Xem, in giấy báo tử
21.27	Xuất excel, cấp lại giấy báo tử
21.28	Danh sách hồ sơ giấy báo tử
21.29	Tìm kiếm bệnh nhân theo danh sách hồ sơ giấy báo tử
21.30	Cấp số, duyệt liên thông, gửi công hồ sơ giấy báo tử
21.31	Chọn theo hồ sơ, chọn tất cả, hủy duyệt liên thông giấy báo tử

STT	Danh mục chức năng
21.32	Ký số, hủy duyệt hồ sơ giấy báo tử
21.33	Xuất XML, xuất excel giấy báo tử
XXII	PHÂN HỆ KẾ HOẠCH TỔNG HỢP
22.1	Hiển thị danh sách toàn bộ bệnh án
22.2	Xem hồ sơ bệnh án
22.3	Hiển thị danh sách bệnh án lưu trữ
22.4	Hiển thị danh sách bệnh án đã lưu trữ
22.5	Cập nhật thông tin lưu trữ
22.6	Hủy lưu trữ
22.7	Xem sơ đồ giường bệnh
22.8	Đổi loại bệnh án
22.9	Hủy bệnh án
XXIII	PHÂN HỆ BÁO CÁO – THỐNG KÊ
a	Báo cáo đón tiếp, khám bệnh
23.1	Báo cáo hoạt động khám bệnh
23.2	Sổ tiếp nhận, sổ vào viện, sổ khám bệnh, sổ tai nạn thương tích
23.3	Báo cáo HIV dự án,
23.4	Sổ chuyên khoa, sổ chuyển tuyến toàn viện, sổ chuyển tuyến đến
23.5	Báo cáo số liệu khoa khám bệnh
23.6	Sổ thời gian khám bệnh
23.7	Sổ Vào Viện - Ra Viện
b	Báo cáo điều trị

STT	Danh mục chức năng
23.8	Báo cáo PTTT (tổng hợp, chi tiết)
23.9	Báo cáo tình hình tử vong
23.10	Báo cáo chuyên khoa nội trú
23.11	Báo cáo khoa số liệu tháng
23.12	Báo cáo sử dụng thuốc
23.13	Báo cáo dùng thuốc thủ thuật
23.14	Sổ phát thuốc hằng ngày
23.15	Báo cáo 15 ngày dùng thuốc
23.16	Sổ chuyên khoa
23.17	Báo cáo tháng
c	Báo cáo thu ngân
23.18	Bệnh nhân BHYT ngoại trú chưa thanh toán
23.19	Bảng kê tạm ứng viện phí
23.20	Báo cáo cơ cấu chi phí
23.21	Báo cáo 7980aHD mẫu 102
23.22	Báo cáo 79 (TH, PL, HD)
23.23	Báo cáo 80 (TH, PL, HD)
23.24	Báo cáo 19 Vật tư
23.25	Báo cáo 20 Thuốc
23.26	Báo cáo 21 DVKT
23.27	Báo cáo cơ cấu chi phí toàn viện
23.28	Báo cáo thanh toán mượn đồ

STT	Danh mục chức năng
23.29	Báo cáo hoàn ứng
23.30	Báo cáo DVKT thanh toán
23.31	Báo cáo phân tuyến
d	Báo cáo được
23.32	Báo cáo tồn kho
23.33	Báo cáo tồn kho số lô
23.34	Báo cáo xuất nhập tồn
23.35	Báo cáo xuất nhập tồn số lô
23.36	Báo cáo kiểm kê kho
23.37	Báo cáo xuất kho
23.38	Sổ nhập/ xuất kho
23.39	Chi tiết sổ nhập xuất kho
23.40	Báo cáo thẻ kho
23.41	Báo cáo dùng thuốc
23.42	Báo cáo dùng thuốc, vật tư trong DVKT
23.43	Báo cáo xuất nhập tồn vật tư tiêu hao
23.44	Báo cáo nhập kho
23.45	Báo cáo nhập hóa đơn
23.46	Báo cáo nhập hóa đơn chi tiết
23.47	Báo cáo tổng hợp nhập kho
23.48	Báo cáo tổng hợp xuất kho
e	Báo cáo cận lâm sàng

STT	Danh mục chức năng
23.49	Sổ XN huyết học, XN sinh hoá, XN vi sinh, XN nước tiểu
23.50	Sổ nuôi cấy vi khuẩn
23.51	Sổ siêu âm
23.52	Sổ XQuang
23.53	Sổ điện tim
23.54	Sổ đo lưu huyết não
23.55	Sổ CT
23.56	Sổ siêu âm tim
23.57	Sổ nội soi cổ tử cung
23.58	Sổ giải phẫu bệnh
23.59	Sổ nhuộm soi tươi
23.60	Sổ nội soi tai mũi họng
23.61	Sổ huyết thanh học
23.62	Báo cáo Xquang chi tiết
23.63	Báo cáo Xquang tổng hợp
23.64	Báo cáo doanh thu thực hiện XQuang
23.65	Báo cáo tháng siêu âm
23.66	Sổ nội soi đại tràng
f	Báo cáo KHTH
23.67	Báo cáo hoạt động điều trị
23.68	Sổ ra/ vào/ chuyển viện
23.69	Sổ lưu trữ bệnh án

STT	Danh mục chức năng
23.70	Báo Cáo ICD 15 chi tiết
23.71	Báo cáo tình hình tử vong
23.72	Báo cáo tai nạn thương tích
23.73	Báo cáo ICD 10
23.74	Báo cáo ICD 9
23.75	Báo cáo thời gian khám bệnh
23.76	Báo cáo đối chiếu số khám bệnh và số vào ra viện
XXIV	PHÂN HỆ THEO DÕI SỐ LIỆU TOÀN VIỆN
24.1	Theo dõi tổng doanh thu toàn viện
24.2	Xem tổng doanh thu ngoại trú
24.3	Xem tổng doanh thu nội trú
24.4	Xem số lượng đón tiếp khám bệnh
24.5	Xem số lượng khoa khám bệnh
24.6	Xem số lượng bệnh án điều trị nội trú
24.7	Xem số lượng bệnh án điều trị ngoại trú
24.8	Xem hoạt động khám bệnh
XXV	PHÂN HỆ KẾT NỐI VỚI CÔNG BHYT, BHYT THEO 4210
25.1	Hiện thị danh sách phôi bảo hiểm
25.2	Tìm kiếm phôi bảo hiểm
25.3	Xuất XML 4210 theo yêu cầu
25.4	Xem/hủy bảng kê đã thu
25.5	Gửi từng người bệnh lên công BH

STT	Danh mục chức năng
25.6	Khóa/mở khóa bảng kê đã thanh toán theo thời gian
25.7	Hiển thị danh sách giấy nghỉ việc hưởng BHXH
25.8	Tìm kiếm giấy nghỉ việc hưởng BHXH
25.9	Xuất XML theo yêu cầu, xuất Excel
25.10	Hủy giấy nghỉ việc hưởng BHXH
25.11	In giấy nghỉ việc hưởng BHXH
25.12	Hiển thị danh sách giấy nghỉ dưỡng thai
25.13	Tìm kiếm giấy nghỉ dưỡng thai
25.14	Xuất XML theo yêu cầu, xuất Excel
25.15	Hủy giấy nghỉ dưỡng thai
25.16	In giấy nghỉ dưỡng thai
25.17	Hiển thị danh sách giấy chứng sinh
25.18	Tìm kiếm giấy chứng sinh
25.19	Xuất XML theo yêu cầu, xuất Excel
25.20	Hủy giấy chứng sinh
25.21	In giấy chứng sinh
25.22	Hiển thị danh sách giấy ra viện
25.23	Tìm kiếm giấy ra viện
25.24	Xuất XML theo yêu cầu, xuất Excel
25.25	Hiển thị danh sách phiếu tóm tắt bệnh án
25.26	Tìm kiếm phiếu tóm tắt bệnh án
25.27	Xuất XML theo yêu cầu, xuất Excel

STT	Danh mục chức năng
25.28	In phiếu tóm tắt bệnh án
25.29	Quản lý file XML 4210
25.30	Tìm kiếm file XML 4210
25.31	Xuất XML 4210 theo thời gian
25.32	Kết nối kiểm tra thẻ BH, xem lịch sử khám chữa bệnh
XXVI	PHÂN HỆ KẾT NỐI VỚI CÔNG BHYT, BHYT THEO 4750
a	Hiện thị danh sách checkin BHYT
26.1	Tìm kiếm bệnh nhân theo danh sách checkin
26.2	Xuất XML danh sách checkin
26.3	Xuất excel danh sách checkin
26.4	Gửi tự động danh sách checkin bệnh nhân lên cổng BH
b	Hiện thị danh sách chờ duyệt gửi bảo hiểm
26.5	Tìm kiếm bệnh nhân theo danh sách duyệt gửi bảo hiểm
26.6	Chọn duyệt hồ sơ hàng loạt
26.7	Xuất excel danh sách hồ sơ chờ duyệt
26.8	Chọn duyệt được từng hồ sơ
26.9	Duyệt tự động danh sách chờ duyệt
c	Hiện thị danh sách duyệt gửi bảo hiểm
26.10	Tìm kiếm bệnh nhân theo danh sách duyệt gửi bảo hiểm
26.11	Chọn duyệt/gửi cổng từng hồ sơ
26.12	Chọn duyệt/gửi cổng hồ sơ hàng loạt
26.13	Xuất excel danh sách hồ sơ duyệt gửi

STT	Danh mục chức năng
26.14	Duyệt/gửi tự động danh sách bệnh nhân duyệt/gửi bảo hiểm
26.15	Xuất XML từng hồ sơ duyệt gửi
d	Hiển thị danh sách liên thông hồ sơ sức khỏe
26.16	Tìm kiếm bệnh nhân theo danh sách hồ sơ sức khỏe
26.17	Xuất XML theo yêu cầu, xuất Excel
26.18	Chọn gửi từng hồ sơ/gửi hàng loạt HSSK
26.19	Gửi tự động HSSK
e	Báo cáo gửi bảo hiểm
26.20	Báo cáo gửi bảo hiểm 19
26.21	Báo cáo gửi bảo hiểm 20
26.22	Báo cáo gửi bảo hiểm 21
26.23	Báo cáo gửi bảo hiểm 79
26.24	Báo cáo gửi bảo hiểm 80
XXVII	PHẦN HỆ KẾT NỐI VỚI HÓA ĐƠN ĐIỆN TỬ
27.1	Hiển thị danh sách hóa đơn điện tử
27.2	Tìm kiếm danh sách hóa đơn điện tử
27.3	Xuất Excel danh sách hóa đơn điện tử
27.4	Phát hành hóa đơn
27.5	In bảng kê dịch vụ
27.6	In hóa đơn
27.7	Kết nối với phần mềm hóa đơn điện tử theo các API chuẩn của phần mềm
27.8	Kết nối theo yêu cầu mới của Bệnh viện với phần mềm hóa đơn điện tử

STT	Danh mục chức năng
XXVIII	PHÂN HỆ KẾT NỐI VỚI PHẦN MỀM QUẢN LÝ XÉT NGHIỆM (LIS)
28.1	Kết nối với phần mềm quản lý xét nghiệm (LIS) theo các API chuẩn của phần mềm
28.2	Kết nối theo yêu cầu mới của Bệnh viện với phần mềm QL xét nghiệm (LIS)
28.3	Nhận kết quả, phiếu in ký số trả về từ hệ thống LIS
XXIX	PHÂN HỆ KẾT NỐI VỚI HỆ THỐNG LƯU TRỮ VÀ TRUYỀN HÌNH ẢNH Y TẾ (RIS-PACS)
29.1	Kết nối với phần mềm RIS-PACS theo các API chuẩn của phần mềm
29.2	Kết nối theo yêu cầu mới của Bệnh viện với RIS-PACS
29.3	Nhận kết quả, phiếu in ký số và ảnh đại diện trả về từ hệ thống PACS
XXX	PHÂN HỆ KẾT NỐI VỚI PHẦN MỀM, HỆ THỐNG KHÁC
30.1	Kết nối với hệ thống phần mềm Kế toán
30.2	Kết nối với hệ thống phần mềm Nhân sự
(2)	Phần mềm Bệnh án điện tử (EMR) Xuất xứ: Việt Nam
I	Phân hệ Quản trị tài khoản hệ thống
1.1	Quản lý phân quyền tài khoản
1.2	Quản lý danh mục quyền hệ thống
1.3	Quản lý danh mục menu hệ thống
1.4	Quản lý danh mục phân quyền menu theo tài khoản
1.5	Quản lý danh mục các chức năng

STT	Danh mục chức năng
1.6	Quản lý tài khoản người dùng hệ thống: bác sĩ, điều dưỡng, tài vụ, cán bộ nhân viên y tế.
II	Phân hệ Quản trị danh mục hệ thống
2.1	Quản lý danh mục mẫu hồ sơ
2.2	Quản lý phân quyền mẫu hồ sơ
2.3	Danh mục từ điển
2.4	Danh mục loại từ điển
2.5	Danh mục bệnh viện, cơ sở y tế
2.6	Danh mục khoa phòng
2.7	Danh mục tỉnh thành
2.8	Danh mục ICD
2.9	Danh mục thẻ BHYT
2.10	Danh mục chữ ký: bác sĩ, điều dưỡng, cán bộ y tế.
III	Phân hệ Quản lý thông tin hành chính
3.1	Quản lý thông tin bác sĩ, dược sĩ, nhân viên y tế
3.2	Quản lý thông tin nhân khẩu của bệnh nhân và việc đồng bộ thông tin nhân khẩu
3.3	Quản lý việc kết nối, tương tác với các hệ thống thông tin khác trong bệnh viện
IV	Phân hệ Quản lý thông tin Hồ sơ bệnh án
4.1	Quản lý thông tin tiền sử của bệnh nhân
4.2	Quản lý thông tin ra vào viện của bệnh án

STT	Danh mục chức năng
4.3	Quản lý tài liệu lâm sàng, diễn biến bệnh và quá trình điều trị
4.4	Quản lý chỉ định: Thực hiện y lệnh thuốc, CLS trên tờ điều trị
4.5	Quản lý kết quả cận lâm sàng
4.6	Quản lý phác đồ điều trị
4.7	Quản lý thuốc đã kê đơn cho người bệnh
4.8	Thực hiện các phiếu hồ sơ chức năng trong bệnh án
4.9	Quản lý các loại hồ sơ bệnh án khác theo quy định BHYT
4.10	Đồng bộ hồ sơ bệnh án
4.11	Quản lý lưu trữ và phục hồi hồ sơ bệnh án
V	Phân hệ Quản lý ký số trong hồ sơ bệnh án điện tử
5.1	Chức năng ký số trong hồ sơ bệnh án điện tử
5.2	Chức năng ký tươi cho bệnh nhân, cán bộ y tế.
5.3	Quản lý danh mục chữ ký: bác sĩ, điều dưỡng, cán bộ y tế.
VI	Phân hệ cổng kết nối
6.1	Cổng chờ kết nối với hệ thống HIS, chức năng tắt/bật cấu hình.
6.2	Cổng chờ kết nối với hệ thống LIS, chức năng tắt/bật cấu hình.
6.3	Cổng chờ kết nối với hệ thống PACS, chức năng tắt/bật cấu hình.
XXXI	CÁC YÊU CẦU KHÁC
31.1	Ngoài các danh mục tính năng trên, phần mềm phải đáp ứng các phát sinh trong quá trình hoạt động của bệnh viện (Tách khoa phòng, trích xuất dữ liệu báo cáo, công văn, Quyết định mới.... Bệnh viện, Sở y tế, Bộ y tế yêu cầu)
31.2	Phần mềm có tính mở, có thể tích hợp liên kết dữ liệu với các phần mềm khác.

STT	Danh mục chức năng
31.3	Phần mềm có bản quyền
31.4	Giao diện thiết kế khoa học, hợp lý, thuận tiện cho người sử dụng.
31.5	Đảm bảo an toàn, bảo mật các thông tin.